| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN C**<br>**TỈNH TRÀ VINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 113/2024/QĐST - HNGĐ | *C, ngày 12 tháng 3 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 361/2023/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 10 năm 2023 giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Dư Hoàng D, sinh năm 1989. Nơi ĐKHKTT: ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Địa chỉ: Khu phố D, Trần Thị H, phường H, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị đơn:* Ông Châu Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Dư Hoàng D với ông Châu Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Dư Hoàng D với ông Châu Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Tên Châu Khả T1, sinh 08/10/2012; hiện đang sống với ông T. Khi ly hôn, bà D và ông T tự nguyện thỏa thuận giao cháu T1 cho ông T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng; việc thỏa thuận này phù hợp nguyện vọng của cháu T1.

Sau khi ly hôn, bà D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết bà D có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Dư Hoàng D và ông Châu Văn T tự nguyện thỏa thuận, khi ly hôn bà D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Châu Khả T1 mỗi tháng 1.000.000đồng (Một triệu đồng), cấp cho đến khi tròn 18 tuổi.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả*: Bà Dư Hoàng D và ông Châu Văn T khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm:* Bà Dư Hoàng D tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2020/0017771, ngày 17 tháng 10 năm 2023 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà D phải chịu, do đó bà D không phải nộp.

Ông Châu Văn T không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Thanh**